

CHUYÊN ĐỀ 7 VIỆT NAM TỪ NĂM 1930 ĐẾN NĂM 1945

E. KHỞI NGHĨA VŨ TRANG GIÀNH CHÍNH QUYỀN

III. KHỞI NGHĨA VŨ TRANG GIÀNH CHÍNH QUYỀN

1. Cao trào kháng Nhật cứu nước (3/1945 - giữa tháng 8/1945) - Khởi nghĩa từng phần.

a. Hoàn cảnh lịch sử

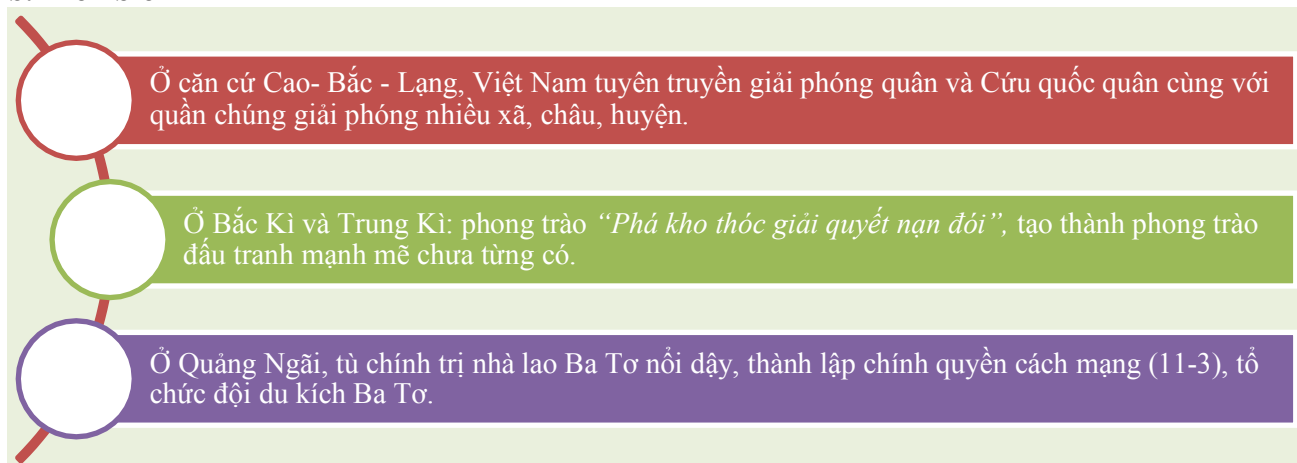
- ✚ Đầu năm 1945, Hồng quân Liên Xô tiến đánh Béclin - sào huyệt cuối cùng của phát xít Đức, một loạt các nước châu Âu được giải phóng.



- ✚ Mặt trận Châu Á - Thái Bình Dương: quân đồng minh giáng cho Nhật một đòn nặng nề.
- ✚ Ở Đông Dương: lực lượng Pháp theo phái ĐờGôn ráo riết hoạt động, chờ phản công Nhật: mâu thuẫn Nhật - Pháp gay gắt.
- ✚ Ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp.

- ✚ Ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại làng Đình Bảng (Từ Sơn - Bắc Ninh) ra chỉ thị: “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”, nhận định:
 - ✓ Kẻ thù là: phát xít Nhật và tay sai.
 - ✓ Khẩu hiệu: “Đánh đuổi Pháp - Nhật” được thay bằng “Đánh đuổi phát xít Nhật”.
 - ✓ Hình thức đấu tranh: bất hợp tác, bãi công, bãi thị, biểu tình, vũ trang, du kích và sẵn sàng chuyển sang tổng khởi nghĩa khi có điều kiện.
 - ✓ Phát động cao trào kháng Nhật cứu nước làm tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa.

b. Diễn biến



c. Ý nghĩa

- ❖ Cao trào kháng Nhật cứu nước thể hiện tinh thần nỗ lực đấu tranh giành độc lập của nhân dân Việt Nam; đồng thời góp sức cùng Đồng minh tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.
- ❖ Làm cho kẻ thù ngày càng suy yếu, thúc đẩy thời cơ tổng khởi nghĩa mau đến.
- ❖ Qua cao trào kháng Nhật, lực lượng cách mạng được tăng cường, trận địa cách mạng được mở rộng, tạo ra đầy đủ những điều kiện chủ quan cho một cuộc tổng khởi nghĩa.
- ❖ Là một cuộc tập dượt vĩ đại, làm cho toàn đảng, toàn dân sẵn sàng, chủ động tiến lên chớp thời cơ tổng khởi nghĩa => **tiền đề cho Cách mạng tháng Tám.**

2. Sự chuẩn bị cuối cùng trước ngày Tổng khởi nghĩa.

- Tháng 4/1945, Ban thường vụ Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ quyết định:
 - Thống nhất các lực lượng vũ trang.
 - Đào tạo cán bộ quân sự và chính trị.
 - Phát triển chiến tranh du kích, xây dựng chiến khu.
- Ngày 16/4/1945, Tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam và Ủy ban Dân tộc giải phóng các cấp.
- Ngày 15/5/1945, Việt Nam cứu quốc quân và Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân thống nhất thành Việt Nam giải phóng quân.
- Tháng 5/1945, Hồ Chí Minh rời Pác Pó về Tân Trào (Tuyên Quang), chọn Tân Trào làm trung tâm chỉ đạo phong trào cách mạng cả nước.
- Tháng 6/1945, thành lập khu giải phóng Việt Bắc và Ủy ban lâm thời khu giải phóng.

→ Công cuộc chuẩn bị được gấp rút hoàn thành. Toàn dân tộc đã sẵn sàng đón chờ thời cơ vùng dậy tiến hành Tổng khởi nghĩa.

3. Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945

a. Nhật đầu hàng Đồng minh, lệnh tổng khởi nghĩa được ban bố.

- Đầu tháng 8/1945, quân Đồng minh tiến công châu Á - Thái Bình Dương.
- Ngày 6 và 9/8/1945, Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống thành phố Hirôshima và Nagasaki của Nhật Bản giết hại hàng vạn dân thường.
- Ngày 8/8/1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật Bản.
- Ngày 9/8/1945, Liên Xô tiêu diệt đội quân Quan Đông của Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc.
- Ngày 15/8/1945, Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.

→ Quân Nhật ở Đông Dương rệu rã, chính phủ Trần Trọng Kim hoang mang. Điều kiện khách quan cho Tổng khởi nghĩa đã đến.

* Chủ trương của Đảng Cộng sản và Tổng bộ Việt Minh

- Ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. 23 giờ cùng ngày, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc ban bố Quân lệnh số 1, chính thức phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước.
- Từ ngày 14 đến 15/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào, thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân tổng khởi nghĩa.
- Từ ngày 16 đến ngày 17/8/1945, Đại hội quốc dân ở Tân Trào tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, thông qua 10 chính sách của Việt Minh, cử ra Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam do Hồ Chí Minh làm chủ tịch.

b. Diễn biến Cách mạng Tháng 8/1945

*Bảng: Diễn biến Cách mạng tháng 8 năm 1945

Sự kiện	Nội dung
Từ ngày 14/8/1945	Tuy chưa nhận được lệnh tổng khởi nghĩa, nhưng căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương và vận dụng chỉ thị “ <i>Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta</i> ”, một số cấp bộ Đảng và Việt Minh đã phát động tổng khởi nghĩa và giành được thắng lợi.
Chiều 16/8/1945	Theo lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, một đơn vị của Đội Việt Nam Giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên.
Ngày 18/8/1945	Nhân dân Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam giành chính quyền ở tỉnh lỵ sớm nhất trong cả nước.
Ngày 19/8/1945	Tại Hà Nội, hàng vạn nhân dân đánh chiếm cơ quan đầu não của địch như Phủ Khâm sai, trại Bảo an binh, Tòa Thị chính. Tối 19/8, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội thắng lợi.
Ngày 23/8/1945	Hàng vạn nhân dân Huế biểu tình thị uy, chiếm công sở. Chính quyền về tay nhân dân

Ngày 25/8/1945	Tổng khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn.
Ngày 28/8/1945	Khởi nghĩa thắng lợi ở 3 thành phố lớn: Hà Nội, Huế, Sài Gòn đã tác động đến các địa phương trong nước, quần chúng các tỉnh còn lại nối tiếp nhau khởi nghĩa. Hà Tiên và Đồng Nai Thượng là những nơi giành chính quyền muộn nhất (28/8).
Ngày 30/8/1945	Vua Bảo Đại thoái vị, triều đình phong kiến nhà Nguyễn hoàn toàn sụp đổ.



**F. NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
ĐƯỢC THÀNH LẬP (2-9-1945).
NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI, Ý NGHĨA LỊCH SỬ
VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM
CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945**